















**Bài 158.****ÔN TẬP VỀ BIỂU ĐỒ**

1. Nhìn vào biểu đồ dưới đây, hãy khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

SỐ HÌNH CỦA BỐN TỔ ĐÃ CẮT ĐƯỢC

<b>Tổ 1</b>								
<b>Tổ 2</b>								
<b>Tổ 3</b>								
<b>Tổ 4</b>								

a) Cả bốn tổ cắt được :

A. 3 hình

B. 14 hình

C. 10 hình

b) Tổ 1 cắt được nhiều hơn tổ 2 :

A. 1 hình

B. 2 hình tam giác

C. 2 hình vuông

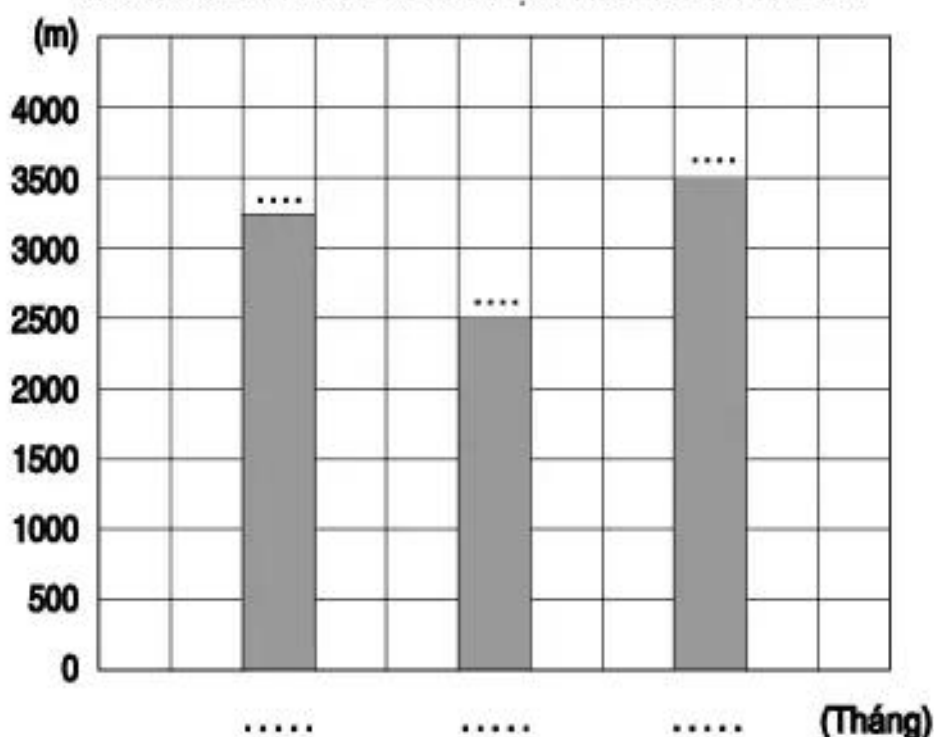
c) Tổ 2 cắt được :

A. Nhiều hình tam giác nhất

B. Nhiều hình chữ nhật nhất.

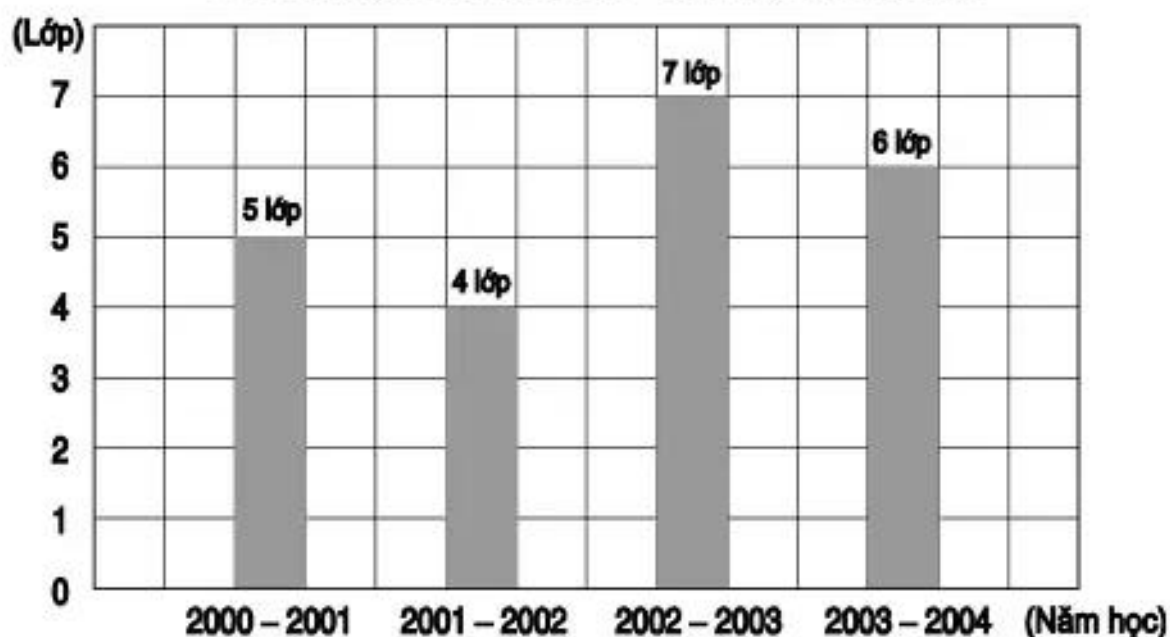
2. Một cửa hàng vải trong tháng 10 bán được 3250m, tháng 11 bán được 2500m và tháng 12 bán được 3500m vải. Hãy viết chữ hoặc số thích hợp vào chỗ chấm trong biểu đồ dưới đây :

SỐ VẢI CỦA HÀNG BÁN ĐƯỢC TRONG BA THÁNG



3. Dựa vào biểu đồ dưới đây, hãy trả lời các câu hỏi sau :

SỐ LỚP MỘT CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀ BÌNH



- a) Số lớp Một của Trường Tiểu học Hoà Bình năm học 2002 – 2003 nhiều hơn năm học 2000 – 2001 là bao nhiêu ?
- b) Năm học 2003 – 2004 mỗi lớp Một có 30 học sinh. Hỏi trong năm học đó Trường Tiểu học Hoà Bình có bao nhiêu học sinh lớp Một ?
- c) Năm học 2001 – 2002 mỗi lớp Một có 35 học sinh. Hỏi năm học đó trường có ít hơn năm học 2003 – 2004 bao nhiêu học sinh lớp Một ?

*Trả lời :*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....